UBND PHƯỜNG HỒNG AN
PHÒNG VĂN HOÁ - XÃ HỘI

DANH SÁCH
NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN NGƯỜI CÓ CÔNG NHẬN TIỀN TRỢ CẤP THÁNG 11/2026

TT	STT từng loại đối tượng	Đối tượng	Họ và tên	Mức tiền	Số tài khoản	Người được uỷ quyền Tài khoản	Tên ngân hàng
1	1	**Thương Binh B 21%**	Lê Hồng Chiên	1.552.000	1012509747	Lê Văn Thiện	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
2	2	Thương Binh B 21%	Trương Tất Luận	1.552.000	0912758012	Trương Tất Luận	NH TMCP Quan doi Ha noi
3	3	Thương binh B 21%	Nguyễn Văn Dung	1.552.000	0506140004282	Nguyễn Văn Tuấn	NH TNHH MTV Public Việt Nam Hội sở chính
4	4	Thương binh B 21%	Nguyễn Hữu Nghị	1.552.000	19032877960013	Nguyễn Thị Thúy	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
5	1	**Tuất Bệnh binh**	Ngô Thị Tuất	1.565.000	8899613606	Ngô Thị Tuất	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
6	2	Tuất Bệnh binh	Trần Thị Thúy	1.565.000	19021172302015	Đào Thị Minh Phượng	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
7	3	Tuất Bệnh binh	Vũ Thị Ảnh	1.565.000	19030542241011	Đỗ Văn Công	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
8	4	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Mùi	1.565.000	3010188686666	Vũ Thị Thanh Hoa	NH TMCP Quan doi Ha noi
9	5	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Nhàn	1.565.000	3333101001	Nguyễn Thị Thơm	Indovina Bank HCM
10	6	Tuất Bệnh binh	Vũ Thị Chuốt	1.565.000	2530101160005	Nguyễn Thị Thư	NH TMCP Quan doi Ha noi
11	7	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Cúc	1.565.000	100001088561	Nguyễn Thị Cúc	NH TMCP Công thương Việt Nam
12	8	Tuất Bệnh binh	Ngô Thị Ngứa	1.565.000	02001016817237	Nguyễn Thị Nhàn	NHTMCP Hang hai Tru so chinh
13	9	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Mức	1.565.000	0208196363	Nguyễn Thị Thanh	NHTMCP Sai Gon Ha Noi HSC
14	10	Tuất Bệnh binh	Lã Thị Thơm	1565000	2596818088888	Lê Tiến Đức	NH TMCP Quan doi Ha noi
15	11	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Mùa	1.565.000	0904418756	Nguyễn Thị Dung	NH TMCP Quan doi Ha noi
16	12	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Ngẩn	1.565.000	2113208006150	Nguyễn Thị Ngẩn	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
17	13	Tuất Bệnh binh	Trịnh Thị Hoàn	1.565.000	19039117549016	Nguyễn Hương Mai	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
18	14	Tuất Bệnh binh	Mai Thị Hoa	1.565.000	2113208006695	Mai Thị Hoa	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
19	15	Tuất Bệnh binh	Trịnh Thị Sen	1.565.000	80000182179	Trịnh Thị Sen	NHTMCP Hang hai Tru so chinh
20	16	Tuất Bệnh binh	Bùi Thị Giả	1.565.000	9696906038888	Phạm Ngọc Giang	NH TMCP Quan doi Ha noi
21	17	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Tị	1.565.000	1012778734	Lê Thị Luyến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
22	18	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Lũy	1.565.000	1869609399	Nguyễn Thị Chung	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

23	19	Tuất Bệnh binh	Lê Thị Vinh	1.565.000	13612267	Bùi Xuân Tân	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
24	20	Tuất Bệnh binh	Trịnh Thị Hường	1.565.000	826053498760	Trịnh Thị Hường	NHTMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nội
25	21	Tuất Bệnh binh	Trương Thị Thọ	1.565.000	573619254778	Trương Thị Thọ	NHTMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nội
26	22	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Tốt	1.565.000	19050306816010	Trần Thị Kim Dung	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
27	23	Tuất Bệnh binh	Nguyễn Thị Mát	1.565.000	1058839152	Nguyễn Thị Mát	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
28	24	Tuất Bệnh binh	Đỗ Thị Mão	1.565.000	0031000313667	Nguyễn Hữu Tú	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
29	25	Tuất Bệnh binh	Dương Thị Đảm	1.565.000	2113205160537	Dương Thị Đảm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
30	**1**	**Tuất CĐHH**	Nguyễn Thị Vững	1.565.000	32810000828741	Trương Thị Huyền	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
31	2	Tuất CĐHH	Lê Thị Minh	1.565.000	1013116357	Lê Thị Minh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
32	3	Tuất CĐHH	Đào Thị Gái	1.565.000	104881582788	Nguyễn Thị Huyền	NH TMCP Công thương Việt Nam
33	4	Tuất CĐHH	Phạm Thị Loanh	1.565.000	0928633838	Đặng Xuân Hùng	NH TMCP Quan doi Ha noi
34	5	Tuất CĐHH	Bùi Thị Thư	1.565.000	2113205099152	Phạm Thị Yến	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
35	6	Tuất CĐHH	Phạm Thế Lân	1.565.000	6970119846666	Đào Thanh Chương	NH TMCP Quan doi Ha noi
36	7	Tuất CĐHH	Trương Thị Hải	1.565.000	19033926103012	Lộc Thị Hương	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
37	**1**	**Tuất Thương binh**	Nguyễn Thị Xuê	1.565.000	268810061977	Trương Thị Liễu	NH TMCP Quan doi Ha noi
38	2	Tuất Thương binh	Đồng Thị Tuyết	1.565.000	100879676375	Nguyễn Thị Thu Trang	NH TMCP Công thương Việt Nam
39	3	Tuất Thương binh	Trần Thị Thu	1.565.000	0031000843535	Chu Thị Huế	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
40	4	Tuất Thương binh	Trương Thị My	1.565.000	2113208007000	Nguyễn Đức Dũng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
41	5	Tuất Thương binh	Bùi Thị Gái	1.565.000	0031000402585	Mai Thị Quyết	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
42	6	Tuất Thương binh	Trần Thị Bát	1.565.000	0834873519	Nguyễn Thị Xuyên	NH TMCP Công thương Việt Nam
43	7	Tuất Thương binh	Ngô Thị Chinh	1.565.000	02001010738424	Ngô Thị Chinh	NHTMCP Hang hai Tru so chinh
44	8	Tuất Thương binh	Phạm Thị Dậu	1.565.000	099704070052783	Bùi Thị Nghĩa	NHTMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh Hội sở chính
45	9	Tuất Thương binh	Đỗ Thị Tám	1.565.000	2113249007606	Đỗ Thị Tám	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
46	10	Tuất Thương binh	Nguyễn Thị Đạm	1.565.000	2113249006350	Nguyễn Thị Đạm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
47	11	Tuất Thương binh	Nguyễn Thị Minh	1.565.000	106879308630	Lê Thị Hương	NH TMCP Công thương Việt Nam
48	12	Tuất Thương binh	Vũ Thị Cảnh	1.565.000	2113249013230	Vũ Thị Cảnh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
49	13	Tuất Thương binh	Nguyễn Thị Hương	1.565.000	2113205111889	Nguyễn Thị Hương	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
50	14	Tuất Thương binh	Trương Thị Thái	1.565.000	1031000013502	Lê Thị Nhi	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

51	15	Tuất Thương binh	Lương Thị Ngân	1.565.000	0031000396369	Nguyễn Thị Phương	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
52	16	Tuất Thương binh	BÙI THỊ TỈNH	1.565.000	1037594865	BÙI THỊ TỈNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
53	17	Tuất Thương binh	Đỗ Thị lan	1.565.000	1037594971	Đỗ Thị lan	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
54	18	Tuất Thương binh	ĐỖ THỊ VĨNH	1.565.000	1037594839	ĐỖ THỊ VĨNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
55	19	Tuất Thương binh	LÊ THỊ DƯỠNG	1.565.000	1037593525	LÊ THỊ DƯỠNG	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
56	20	Tuất Thương binh	NGUYỄN THỊ THI	1.565.000	1037593331	NGUYỄN THỊ THI	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
57	21	Tuất Thương binh	NGUYỄN THỊ XOA	1.565.000	1037593708	NGUYỄN THỊ XOA	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
58	22	Tuất Thương binh	TRẦN THỊ VƯỢNG	1.565.000	1037594969	TRẦN THỊ VƯỢNG	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
59	23	Tuất Thương binh	VŨ THỊ THẸ	1.565.000	1037593998	VŨ THỊ THẸ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
60	24	Tuất Thương binh	PHAN THỊ TÁM	1.565.000	2102205206220	PHAN THỊ TÁM	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
61	25	Tuất Thương binh	LƯƠNG THỊ QUYÊN	1.565.000	32110001452612	LƯƠNG THỊ QUYÊN	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
62	26	Tuất Thương binh	BÙI THỊ HƯNG	1.565.000	102006178884	BÙI THỊ HƯNG	NH TMCP Công thương Việt Nam
63	27	Tuất Thương binh	LÂM THỊ THOA	1.565.000	1037667156	LÂM THỊ THOA	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
64	28	Tuất Thương binh	LƯU THỊ TÂM	1.565.000	162410102000280	LƯU THỊ TÂM	NH Eximbank Hội sở
65	29	Tuất Thương binh	HÀ THỊ BỦN	1.565.000	0118100010263009	HÀ THỊ BỦN	NHTMCP Phương Đông HCM
66	30	Tuất Thương binh	VŨ THỊ CHÚC	1.565.000	2113249000671	VŨ THỊ CHÚC	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
67	31	Tuất Thương binh	Nguyễn Thị Phôi	1.565.000	2113249005130	MAI ÍCH ĐÔNG	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
68	32	Tuất Thương binh	PHẠM THỊ THANH	1.565.000	2113249002779	PHẠM THỊ THANH	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
69	33	Tuất Thương binh	VŨ THỊ BẢY	1.565.000	2113249004745	VŨ THỊ BẢY	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
70	34	Tuất Thương binh	Vũ Thị Đầm	1.565.000	1037593707	Vũ Thị Đầm	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
71	**1**	**Con da cam 61-80%**	Phạm Minh Tuyền	1.673.000	2113205082990	Phạm Minh Tuyền	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
72	2	Con da cam 61-80%	Phạm Thị Việt Huyền	1.673.000	0031000273038	Phạm Thị Việt Huyền	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
73	3	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Huyền	1.673.000	104881582788	Nguyễn Thị Huyền	NH TMCP Công thương Việt Nam
74	4	Con da cam 61-80%	Trần Thị Tuyết	1.673.000	1013116357	Lê Thị Minh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
75	5	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Dinh	1.673.000	100881582782	Nguyễn Xuân Đỉnh	NH TMCP Công thương Việt Nam
76	6	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Minh	1.673.000	100881582782	Nguyễn Xuân Đỉnh	NH TMCP Công thương Việt Nam
77	7	Con da cam 61-80%	Phạm Văn Tuân	1.673.000	19038854771017	Phạm Thị Ngọc Anh	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
78	8	Con da cam 61-80%	Lê Thị Lộc	1.673.000	2113208006479	Lê Thị Lộc	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính

79	9	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Chung	1.673.000	1869609399	Nguyễn Thị Chung	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
80	10	Con da cam 61-80%	Nguyễn Đức Nhuần	1.673.000	19033926103012	Lộc Thị Hương	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
81	11	Con da cam 61-80%	Phạm Thế Thắng	1.673.000	2113208018817	Phạm Thế Thắng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
82	12	Con da cam 61-80%	Nguyễn Văn Đáng	1.673.000	0031000134900	Ngô Thị Ánh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
83	13	Con da cam 61-80%	BÙI QUANG HƯNG	1.673.000	1037594861	BÙI QUANG HƯNG	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
84	14	Con da cam 61-80%	NGUYỄN VĂN THỤ	1.673.000	1032612721	NGUYỄN VĂN THỤ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
85	15	Con da cam 61-80%	NGUYỄN THỊ	1.673.000	1037666845	NGUYỄN THỊ THƠM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
86	16	Con da cam 61-80%	PHẠM THỊ LÝ	1.673.000	1038527442	PHẠM THỊ LÝ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
87	17	Con da cam 61-80%	ĐẶNG THẾ MẠNH	1.673.000	102876715038	NGUYỄN THỊ HẠNH	NH TMCP Công thương Việt Nam
88	18	Con da cam 61-80%	TRẦN MẠNH	1.673.000	1022886299	NGUYỄN THỊ ÁU	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
89	19	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Thúy	1.673.000	19025520650011	Nguyễn Thị Thúy Hương	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
90	20	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Thiết	1.673.000	0031000251086	Nguyễn Thị Thiết	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
91	21	Con da cam 61-80%	Phạm Văn Quyền	1.673.000	0857049333	Phạm Văn Quyền	NH TMCP Quan doi Ha noi
92	22	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Oanh	1.673.000	1012779110	Nguyễn Thị Yến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
93	23	Con da cam 61-80%	Đinh Văn Bình	1.673.000	0411001008863	Đinh Văn Bình	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
94	24	Con da cam 61-80%	Nguyễn Thị Tâm	1.673.000	2368341	Nguyễn Thị Tâm	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
95	25	Con da cam 61-80%	Đặng Văn Cường	1.673.000	0031000183440	Đặng Văn Cường	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
96	26	Con da cam 61-80%	Nguyễn Văn Sơn	1.673.000	2113249007113	Nguyễn Xuân Liệu	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
97	27	Con da cam 61-80%	Phạm Văn Chung	1.673.000	2113205111640	Lê Thị Sường	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
98	28	Con da cam 61-80%	Phạm Thị Thu	1.673.000	0947108679	Phạm Thị Thu	NH TMCP Quan doi Ha noi
99	29	Con da cam 61-80%	Vũ Mạnh Huy	1.673.000	9377457596	Vũ Mạnh Huy	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
100	30	Con da cam 61-80%	Phạm Thị Anh	1.673.000	2113208001968	Phạm Văn Năm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
101	31	Con da cam 61-80%	Hoàng Đức Hà	1.673.000	9962947013	Hoàng Đức Hà	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
102	32	Con da cam 61-80%	Lưu Văn Hùng	1.673.000	2113249014790	Lưu Văn Đơ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
103	33	Con da cam 61-80%	Lưu Văn Lâm	1.673.000	0936571368	Trịnh Thị Duyên	NH TMCP Quan doi Ha noi
104	34	Con da cam 61-80%	Nguyễn Mạnh Thắng	1.673.000	0031000378545	Đào Thị Toan	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
105	35	Con da cam 61-80%	Đinh Quang Chi	1.673.000	1031000013502	Lê Thị Nhi	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
106	36	Con da cam 61-80%	Vũ Văn Tô	1.673.000	19036064445011	Vũ Văn Khải	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính

107	1	**HĐKC bị địch bắt tù đầy**	Trần Thị Làn	1.673.000	109001149666	Bùi Văn Nghệ	NH TMCP Công thương Việt Nam
108	2	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Trương Tất Hiến	1.673.000	1046610990	Đặng Thị Minh Đoan	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
109	3	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Lương Thị Thú	1.673.000	19746868999999	Đào Văn Quế	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
110	4	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Trần Hải Thoàn	1.673.000	2530101172003	Mai Thị Ngân	NH TMCP Quan doi Ha noi
111	5	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Nguyễn Văn Mận	1.673.000	19035204559014	Nguyễn Văn Tuyền	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
112	6	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Lê Tử Thương	1.673.000	2113249007918	Lê Tử Thương	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
113	7	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Nguyễn Thị Thanh	1.673.000	19035517408017	Vũ Văn Tiệp	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
114	8	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Hoàng Văn Huấn	1.673.000	1040687925	HOÀNG VĂN HUẤN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
115	9	HĐKC bị địch bắt tù đầy	Phạm Công Nhai	1.673.000	1037593398	PHẠM CÔNG NHAI	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
116	1	**Thương binh A 21%**	Mai Hữu Thơm	1.878.000	0031000171193	Mai Hữu Thơm	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
117	2	Thương binh A 21%	Trần Bá Thời	1.878.000	0031000185593	Trần Bá Thời	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
118	3	Thương binh A 21%	Nguyễn Văn Độ	1.878.000	19033067161013	Nguyễn Văn Trọng	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
119	4	Thương binh A 21%	Lê Quang Bóng	1.878.000	10925190416013	Nguyễn Thị Quyên	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
120	5	Thương binh A 21%	Hoàng Nhi Khế	1.878.000	2113208009901	Hoàng Nhi Khế	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
121	6	Thương binh A 21%	Chu Đức Tròn	1.878.000	1046841780	Chu Đức Tròn	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
122	7	Thương binh A 21%	Dương Đức Quang	1.878.000	9912990358	Dương Quang Vinh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
123	8	Thương binh A 21%	Bùi Xuân Quyền	1.878.000	2530101269007	Phạm Thị Mai Hương	NH TMCP Quan doi Ha noi
124	9	Thương binh A 21%	Lê Duy Trải	1.878.000	1047415540	Lê Duy Trải	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
125	10	Thương binh A 21%	Nguyễn Trọng Nghì	1.878.000	2113205121200	Nguyễn Trọng Nghì	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
126	11	Thương binh A 21%	Hoàng Đình Như	1.878.000	1013114140	Hoàng Đình Như	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
127	12	Thương binh A 21%	Nguyễn Mạnh Gắng	1.878.000	0031000402591	Nguyễn Mạnh Gắng	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
128	13	Thương binh A 21%	Nguyễn Sỹ Hiệp	1.878.000	2113205086173	Nguyễn Sỹ Hiệp	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
129	14	Thương binh A 21%	Nguyễn Văn Sinh	1.878.000	101881582781	Nguyễn Văn Sinh	NH TMCP Công thương Việt Nam
130	15	Thương binh A 21%	Bùi Đình Trịnh	1.878.000	105881582787	Bùi Đình Trịnh	NH TMCP Công thương Việt Nam
131	16	Thương binh A 21%	Bùi Đình Trự	1.878.000	109881582801	Bùi Đình Trự	NH TMCP Công thương Việt Nam
132	17	Thương binh A 21%	Trần Đức Thứ	1.878.000	2113249015380	Trần Đức Thứ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
133	18	Thương binh A 21%	Phạm Văn Tiến	1.878.000	0356222886	Phạm Văn Quân	NH TMCP Quan doi Ha noi
134	19	Thương binh A 21%	Nguyễn Văn Hải	1.878.000	1018333824	Nguyễn Văn Linh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

135	20	Thương binh A 21%	Phạm Văn Thịnh	1.878.000	2113205161110	Phạm Văn Thịnh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
136	21	Thương binh A 21%	Nguyễn Văn Biên	1.878.000	104000149783	Nguyễn Văn Biên	NH TMCP Công thương Việt Nam
137	22	Thương binh A 21%	Nguyễn Hoàng Bình	1.878.000	1058839217	Nguyễn Hoàng Bình	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
138	23	Thương binh A 21%	Nguyễn Công Mão	1.878.000	1063514456	Nguyễn Công Mão	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
139	24	Thương binh A 21%	Lê Kim Vinh	1.878.000	2113208007160	Lê Kim Vinh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
140	25	Thương binh A 21%	Vũ Văn Ánh	1.878.000	0031000266561	Vũ Thị Hồng Hạnh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
141	26	Thương binh A 21%	Nguyễn Văn Giảng	1.878.000	2113249014233	Nguyễn Văn Giảng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
142	27	Thương binh A 21%	Nguyễn Đình Ngoan	1.878.000	2113208018852	Nguyễn Đình Ngoan	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
143	28	Thương binh A 21%	Lưu Văn Tuyên	1.878.000	2510164388005	Lưu Văn Việt	NH TMCP Quan doi Ha noi
144	29	Thương binh A 21%	Đỗ Trọng Tuyền	1.878.000	2113249007816	Đỗ Trọng Tuyền	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
145	30	Thương binh A 21%	Đoàn Trọng Kha	1.878.000	2113249007947	Đoàn Trọng Kha	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
146	31	Thương binh A 21%	Mai Đình Hùng	1.878.000	2113249007851	Mai Đình Hùng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
147	32	Thương binh A 21%	Nguyễn Hữu Mai	1.878.000	2113205128239	Nguyễn Hữu Mai	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
148	33	Thương binh A 21%	Nguyễn Văn Thịnh	1.878.000	2113205111712	Nguyễn Văn Thịnh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
149	34	Thương binh A 21%	Phạm Trọng Luật	1.878.000	2113205134152	Phạm Trọng Luật	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
150	35	Thương binh A 21%	Vũ Khắc Thuya	1.878.000	2113205085815	Vũ Khắc Thuya	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
151	36	Thương binh A 21%	Phạm Hồng Việt	1.878.000	2113208001446	Phạm Hồng Việt	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
152	37	Thương binh A 21%	ĐỖ TRỌNG TẤM	1.878.000	1037593792	ĐỖ TRỌNG TẤM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
153	38	Thương binh A 21%	ĐOÀN THỊ	1.878.000	1037593528	ĐOÀN THỊ NGUYỆT	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
154	39	Thương binh A 21%	HOÀNG VĂN	1.878.000	1037593396	HOÀNG VĂN CẢNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
155	40	Thương binh A 21%	LÊ VĂN ĐẠT	1.878.000	1037594129	LÊ VĂN ĐẠT	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
156	41	Thương binh A 21%	NGUYỄN CHÍ MAI	1.878.000	1037594131	NGUYỄN CHÍ MAI	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
157	42	Thương binh A 21%	NGUYỄN ĐĂNG XA	1.878.000	1037594855	NGUYỄN ĐĂNG XA	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
158	43	Thương binh A 21%	NGUYỄN ĐỨC	1.878.000	1037593791	NGUYỄN ĐỨC THẢO	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
159	44	Thương binh A 21%	NGUYỄN DUY SAN	1.878.000	1037594130	NGUYỄN DUY SAN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
160	45	Thương binh A 21%	NGUYỄN NGỌC	1.878.000	1037594127	NGUYỄN NGỌC TOÀN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
161	46	Thương binh A 21%	NGUYỄN XUÂN	1.878.000	1037594970	NGUYỄN XUÂN ĐÀM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
162	47	Thương binh A 21%	NGUYỄN XUÂN	1.878.000	1037594935	NGUYỄN XUÂN ĐỈNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

163	48	Thương binh A 21%	ĐỖ THỊ TÂM	1.878.000	32110000807459	ĐỖ THỊ TÂM	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
164	49	Thương binh A 21%	NGUYỄN HẢI THU	1.878.000	2113249002024	NGUYỄN HẢI THU	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
165	50	Thương binh A 21%	NGUYỄN THỊ CHÀN	1.878.000	2113249004672	NGUYỄN THỊ CHÀN	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
166	51	Thương binh A 21%	CAO THỊ HỢI	1.878.000	2113249000721	CAO THỊ HỢI	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
167	52	Thương binh A 21%	ĐOÀN VĂN TÁM	1.878.000	2113249001429	ĐOÀN VĂN TÁM	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
168	53	Thương binh A 21%	ĐỖ VĂN THUẬN	1.878.000	1037594922	ĐỖ VĂN THUẬN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
169	54	Thương binh A 21%	LƯƠNG VĂN LỰA	1.878.000	1037593597	LƯƠNG VĂN LỰA	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
170	55	Thương binh A 21%	NGUYỄN ĐỨC KÍNH	1.878.000	2113249003975	NGUYỄN ĐỨC KÍNH	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
171	1	**Thương binh A 22%**	Nguyễn Văn Chất	1.969.000	2510125547007	Nguyễn Văn Chất	NH TMCP Quan doi Ha noi
172	2	Thương binh A 22%	Nguyễn Thị Cầm	1.969.000	2113249014098	Tạ Văn Quý	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
173	3	Thương binh A 22%	Phạm Trung Thăng	1.969.000	2113208018721	Phạm Trung Thăng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
174	4	Thương binh A 22%	Mai Ích Thân	1.969.000	2113249006842	Mai Ích Thân	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
175	5	Thương binh A 22%	NGUYỄN HẢI TRIỀU	1.969.000	1037594838	NGUYỄN HẢI TRIỀU	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
176	6	Thương binh A 22%	VŨ MINH QUANG	1.969.000	2102205021932	VŨ MINH QUANG	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
177	7	Thương binh A 22%	NGUYỄN THỊ LÝ	1.969.000	1036892069	NGUYỄN THỊ LÝ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
178	1	**Thương binh A 23%**	Vũ Quốc Tuấn	2.053.000	1048722618	Vũ Quốc Tuấn	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
179	2	Thương binh A 23%	Nguyễn Thị Thuận	2.053.000	1046831770	Nguyễn Thị Thuận	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
180	3	Thương binh A 23%	Nguyễn Trọng	2.053.000	2113205073352	Nguyễn Trọng Nguyên	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
181	4	Thương binh A 23%	Hoàng Ngọc Vọng	2.053.000	0914638898	Hoàng Văn Lành	NH TMCP Quan doi Ha noi
182	5	Thương binh A 23%	Nguyễn Văn Thu	2.053.000	2113249006599	Nguyễn Văn Thu	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
183	6	Thương binh A 23%	HOÀNG THỊ THẠO	2.053.000	1037594835	HOÀNG THỊ THẠO	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
184	7	Thương binh A 23%	NGUYỄN THÁI	2.053.000	1037593709	NGUYỄN THÁI NGỌC	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
185	8	Thương binh A 23%	NGUYỄN THỊ CẨM	2.053.000	1037593710	NGUYỄN THỊ CẨM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
186	9	Thương binh A 23%	ĐỖ THỊ ĐẬU	2.053.000	2113249003339	ĐỖ THỊ ĐẬU	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
187	10	Thương binh A 23%	LÊ THỊ BÊ	2.053.000	2113249000931	LÊ THỊ BÊ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
188	11	Thương binh A 23%	LÊ HỮU PHAN	2.053.000	2368686886886	LÊ HỮU PHAN	NH TMCP Quan doi Ha noi
189	1	**CĐHH 21-40%**	Mai Hữu Thơm	2.120.000	0031000171193	Mai Hữu Thơm	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
190	2	CĐHH 21-40%	Phạm Văn Thử	2.120.000	2113208006700	Phạm Văn Thử	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính

191	3	**CĐHH 21-40%**	Mai Văn Cang	2.120.000	2113249015259	Mai Văn Cang	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
192	4	CĐHH 21-40%	Khúc Đình Hát	2.120.000	2113205085250	Khúc Đình Hát	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
193	5	CĐHH 21-40%	Nguyễn Bách Thảo	2.120.000	101879491366	Nguyễn Văn Hùng	NH TMCP Công thương Việt Nam
194	6	CĐHH 21-40%	Ngô Ánh Dương	2.120.000	0031000206707	Nguyễn Thị Lý	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
195	7	CĐHH 21-40%	Lưu Văn Thức	2.120.000	2113249009857	Lưu Văn Thức	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
196	8	CĐHH 21-40%	BÙI DUY THẮM	2.120.000	1037594931	BÙI DUY THẮM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
197	9	CĐHH 21-40%	LÂM NGỌC KIM	2.120.000	1037594863	LÂM NGỌC KIM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
198	10	CĐHH 21-40%	ĐỖ VĂN THUẬN	2.120.000	1037594922	ĐỖ VĂN THUẬN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
199	11	CĐHH 21-40%	LÊ HỮU PHAN	2.120.000	2368686886886	LÊ HỮU PHAN	NH TMCP Quan doi Ha noi
200	12	CĐHH 21-40%	NGUYỄN ĐỨC TÍNH	2.120.000	2113249005249	NGUYỄN ĐỨC TÍNH	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
201	13	CĐHH 21-40%	PHẠM CÔNG NHAI	2.120.000	1037593398	PHẠM CÔNG NHAI	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
202	14	CĐHH 21-40%	Nguyễn Đức Dần	2.120.000	1044947093	Nguyễn Đức Dần	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
203	**1**	**Thương binh A 24%**	Nguyễn Minh Đức	2.144.000	1046842074	Nguyễn Minh Đức	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
204	2	Thương binh A 24%	Đinh Văn Kính	2.144.000	1047424508	Đinh Văn Kính	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
205	3	Thương binh A 24%	Đoàn Văn Mỹ	2.144.000	2113205119606	Đoàn Văn Mỹ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
206	4	Thương binh A 24%	LƯU THỊ LƯ	2.144.000	1037593794	LƯU THỊ LƯ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
207	**1**	**Thương binh A 25%**	Lê Trường Sản	2.236.000	9367901999	Lê Thị Luyến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
208	2	Thương binh A 25%	Đỗ Thị Trường	2.236.000	02001016812616	Bùi Đình Đoàn	NHTMCP Hang hai Tru so chinh
209	3	Thương binh A 25%	Phạm Văn Khải	2.236.000	249505350777	Phạm Văn Khải	NHTMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nội
210	4	Thương binh A 25%	Nguyễn Thị Vi	2.236.000	102881582780	Nguyễn Thị Vi	NH TMCP Công thương Việt Nam
211	5	Thương binh A 25%	Trần Đức Bình	2.236.000	108881582784	Trần Đức Bình	NH TMCP Công thương Việt Nam
212	6	Thương binh A 25%	Nguyễn Đức Dịp	2.236.000	107881582785	Nguyễn Đức Dịp	NH TMCP Công thương Việt Nam
213	7	Thương binh A 25%	Nguyễn Văn Hỏi	2.236.000	107881582797	Nguyễn Văn Hỏi	NH TMCP Công thương Việt Nam
214	8	Thương binh A 25%	Nguyễn Thị Hồi	2.236.000	108871173537	Nguyễn Thị Xuân	NH TMCP Công thương Việt Nam
215	9	Thương binh A 25%	Trần Đức Đĩnh	2.236.000	0101010140288	Trần Thị Nguyệt	NH TMCP Quan doi Ha noi
216	10	Thương binh A 25%	Nguyễn Đức Nguyên	2.236.000	102003358740	Nguyễn Đức Tuấn	NH TMCP Công thương Việt Nam
217	11	Thương binh A 25%	Phạm Văn Hiệp	2.236.000	2113208017134	Phạm Văn Hiệp	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
218	12	Thương binh A 25%	Nguyễn Xuân Cư	2.236.000	2113205111945	Nguyễn Xuân Cư	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính

219	13	Thương binh A 25%	Nguyễn Bá Lỗi	2.236.000	2113249007982	Nguyễn Bá Lỗi	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
220	14	Thương binh A 25%	Vũ Khắc Xuyên	2.236.000	2113249013043	Vũ Khắc Xuyên	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
221	15	Thương binh A 25%	Lưu Văn Thưởng	2.236.000	0031000266685	Lưu Quý Quynh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
222	16	Thương binh A 25%	BÙI QUANG VINH	2.236.000	1037594972	BÙI QUANG VINH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
223	17	Thương binh A 25%	TRẦN VĂN VẺ	2.236.000	1037594639	TRẦN VĂN VẺ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
224	18	Thương binh A 25%	TRƯƠNG HỒNG VẠ	2.236.000	1037666859	TRƯƠNG HỒNG VẠN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
225	19	Thương binh A 25%	NGUYỄN VĂN PHƯ	2.236.000	2113249002683	NGUYỄN VĂN PHƯƠN	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
226	1	**Thương binh B 31%**	**Lưu Văn Thao**	**2.280.000**	**2102205230747**	**Lưu Văn Thao**	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
227	2	Thương binh B 31%	MAI ĐÌNH VÓT	2.280.000	1037594700	MAI ĐÌNH VÓT	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
228	1	**Thương binh A 26%**	Trần Thị Thực	2.323.000	68688686888	Trần Thị Kim Hoa	NH TMCP Tien Phong hoi so chinh
229	2	Thương binh A 26%	Bùi Văn Ổn	2.323.000	105881582805	Bùi Văn Ổn	NH TMCP Công thương Việt Nam
230	3	Thương binh A 26%	Nguyễn Thị Bền	2.323.000	0031000402648	Đoàn Thị Lý	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
231	4	Thương binh A 26%	Nguyễn Thị Nghĩa	2.323.000	0341005733176	Phạm Văn Chuân	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
232	5	Thương binh A 26%	NGUYỄN VĂN BẬN	2.323.000	2113249002806	NGUYỄN VĂN BẬN	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
233	1	**Thương binh A 27%**	Đinh Văn Luông	2.411.000	19026176300019	Trần Thị Huyền Trang	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
234	2	Thương binh A 27%	Nguyễn Thị Tẹo	2.411.000	1026273576	Nguyễn Thị Hảo	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
235	1	**Thương binh A 28%**	Nguyễn Văn Xấn	2.505.000	2102205161512	Nguyễn Văn Xấn	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
236	2	Thương binh A 28%	ĐÀO THỊ TỊNH	2.505.000	1037593995	ĐÀO THỊ TỊNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
237	3	Thương binh A 28%	LÊ THANH HIỀN	2.505.000	1037594635	LÊ THANH HIỀN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
238	1	**Thương binh B 35%**	Nguyễn Văn Thặm	2.577.000	2113249013355	Nguyễn Văn Thặm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
239	1	**Thương binh A 29%**	Phạm Thị Huệ	2.589.000	0835685555	Lê Đình Hiếu	NH TMCP Quan doi Ha noi
240	1	**Thương binh A 31%**	Nguyễn Văn Hương	2.770.000	33058927	Đoàn Thị Lệ	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
241	2	Thương binh A 31%	Phạm Văn Tự	2.770.000	2113208012521	Phạm Văn Tự	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
242	3	Thương binh A 31%	Nguyễn Văn Sáu	2.770.000	1037644723	Nguyễn Văn Sáu	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
243	4	Thương binh A 31%	Phạm Hữu Phương	2.770.000	1046843856	Phạm Hữu Phương	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
244	5	Thương binh A 31%	Nguyễn Bách Thảo	2.770.000	101879491366	Nguyễn Văn Hùng	NH TMCP Công thương Việt Nam
245	6	Thương binh A 31%	Trần Thị Tuyết	2.770.000	10523467648013	Vũ Thị Huệ	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
246	7	Thương binh A 31%	Nguyễn Quang Điển	2.770.000	2113208017837	Nguyễn Quang Điển	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính

247	8	Thương binh A 31%	Trịnh Văn Khước	2.770.000	2113249006894	Trịnh Văn Khước	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
248	9	Thương binh A 31%	Phạm Hồng Vãng	2.770.000	2113208019391	Phạm Hồng Vãng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
249	10	Thương binh A 31%	Vũ Ngọc Thơ	2.770.000	8323011987	Vũ Thị Hồng Thắm	NHTMCP Sai Gon Ha Noi HSC
250	11	Thương binh A 31%	ĐỖ VĂN MẬU	2.770.000	1037593524	ĐỖ VĂN MẬU	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
251	12	Thương binh A 31%	HÀ VĂN TOÀN	2.770.000	1037594722	HÀ VĂN TOÀN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
252	13	Thương binh A 31%	NGUYỄN TRỌNG	2.770.000	1037594132	NGUYỄN TRỌNG ĐÀN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
253	14	Thương binh A 31%	NGUYỄN VĂN	2.770.000	1036891878	NGUYỄN VĂN BÌNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
254	15	Thương binh A 31%	ĐÀO TIẾN THUẦN	2.770.000	1037667192	ĐÀO TIẾN THUẦN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
255	16	Thương binh A 31%	NGUYỄN ĐỨC TÍNH	2.770.000	2113249005249	NGUYỄN ĐỨC TÍNH	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
256	**1**	**Con da cam trên 81%**	Nguyễn Văn Thành	2.789.000	1012779110	Nguyễn Thị Yến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
257	2	Con da cam trên 81%	Bùi Thị Thương	2.789.000	2561976357	Chu Kim Chi	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
258	3	Con da cam trên 81%	Đỗ Thị Hương	2.789.000	9779262700	Đỗ Quang Liễu	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
259	4	Con da cam trên 81%	Nguyễn Hoàng Kiên	2.789.000	1046114062	Nguyễn Hoàng Uyên	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
260	5	Con da cam trên 81%	Lê Thị Thủy	2.789.000	103874013675	Lương Thị Mái	NH TMCP Công thương Việt Nam
261	6	Con da cam trên 81%	Nguyễn Thị Hiền	2.789.000	8623071988	Hoàng Thuý Linh	NH TMCP Quan doi Ha noi
262	7	Con da cam trên 81%	Nguyễn Văn Nam	2.789.000	6600108643004	Nguyễn Văn Nam	NH TMCP Quan doi Ha noi
263	8	Con da cam trên 81%	Nguyễn Thị Loan	2.789.000	19034363412011	Phạm Thị Thu	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
264	9	Con da cam trên 81%	NGUYỄN VĂN VŨ	2.789.000	32110000874301	NGUYỄN THẾ VINH	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
265	10	Con da cam trên 81%	NGUYỄN THỊ HIỀN	2.789.000	32110000874301	NGUYỄN THẾ VINH	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
266	11	Con da cam trên 81%	Phạm Thế Minh	2.789.000	19038492980011	Phạm Thế Minh	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
267	12	Con da cam trên 81%	Phạm Văn Vinh	2.789.000	0031000377686	Phạm Thị Thơm	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
268	13	Con da cam trên 81%	Nguyễn Thanh Hoài	2.789.000	2600168211281	Nguyễn Thanh Hoài	NH TMCP Quan doi Ha noi
269	**1**	**Tuất LS**	Vũ Thị Tưởng	2.789.000	1012510157	Vũ Thị Tưởng	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
270	2	Tuất LS	Trương Thị Mận	2.789.000	32110000898958	Bùi Văn Túy	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
271	3	Tuất LS	Chu Thị Cương	2.789.000	1049651657	Chu Thị Cương	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
272	4	Tuất LS	Nguyễn Thị Vân	2.789.000	1038694013	Nguyễn Thị Vân	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
273	5	Tuất LS	Đỗ Thảo Anh	2.789.000	1038694013	Nguyễn Thị Vân	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
274	6	Tuất LS	Đinh Thị Tuấn	2.789.000	101878068639	Hoàng Thị Lan	NH TMCP Công thương Việt Nam

275	7	Tuất LS	Phạm Thị Nghiệm	2.789.000	160314849112110	Nguyễn Thị Trang	NH Eximbank Hội sở
276	8	Tuất LS	Chu Thị Diện	2.789.000	0776409189	Hoàng Văn Sơn	NH Việt Nam Thịnh Vượng HSC
277	9	Tuất LS	Vũ Thị Chiến	2.789.000	109881637611	Lê Tường Dịu	NH TMCP Công thương Việt Nam
278	10	Tuất LS	Lê Quang Bóng	2.789.000	10925190416013	Nguyễn Thị Quyên	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
279	11	Tuất LS	Nguyễn Thị Dỏn	2.789.000	1012538946	Nguyễn Thị Hòa	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
280	12	Tuất LS	Dương Thị Dung	2.789.000	0031001092846	Lê Thị Chi	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
281	13	Tuất LS	Phạm Thị Liên	2.789.000	51238807	Lê Thị Thuận	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
282	14	Tuất LS	Phạm Thị Hiên	2.789.000	03201010004243	Đoàn Thị Minh Lợi	NHTMCP Hang hai Tru so chinh
283	15	Tuất LS	Trần Thị Ba	2.789.000	0031000362257	Nguyễn Thị Lý	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
284	16	Tuất Ls	Bùi Thị Hoàn	2.789.000	0031000289103	Chu Thị Thắm	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
285	17	Tuất Ls	Hoàng Thị Bích	2.789.000	19029151390888	Nguyễn Thị Thanh Mai	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
286	18	Tuất LS	Mai Thị Làn	2.789.000	0031000263753	Phạm Thị lành	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
287	19	Tuất LS	Nguyễn Thị Kiềm	2.789.000	0031000151105	Nguyễn Thị Huệ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
288	20	Tuất LS	Phạm Thị Liên	2.789.000	2113208003260	Mai Văn Nghiên	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
289	21	Tuất Ls	Hoàng Thị Tuyến	2.789.000	101881582779	Hoàng Thị Tuyến	NH TMCP Công thương Việt Nam
290	22	Tuất Ls	Vũ Thị Đóm	2.789.000	101881582809	Vũ Thị Đóm	NH TMCP Công thương Việt Nam
291	23	Tuất Ls	Nguyễn Thị Bầu	2.789.000	1013108750	Nguyễn Văn Vẫy	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
292	24	Tuất Ls	Nguyễn Thị Lan	2.789.000	0986109410	Lê Thị Dung	NH TMCP Công thương Việt Nam
293	25	Tuất Ls	Phạm Thị Hoan	2.789.000	085746869999	Vũ Văn Vinh	NH TMCP Quan doi Ha noi
294	26	Tuất Ls	Nguyễn Thị Chuốt	2.789.000	103867895884	Nguyễn Văn Tú	NH TMCP Công thương Việt Nam
295	27	Tuất Ls	Ngô Thị Tân	2.789.000	0818082458888	Lê Thị Loan	NH TMCP Quan doi Ha noi
296	28	Tuất Ls	Vũ Thị Thơm	2.789.000	0936670250	Phạm Thị Trang	NH TMCP Quan doi Ha noi
297	29	Tuất Ls	Phạm Văn Luận	2.789.000	106881582786	Phạm Văn Theo	NH TMCP Công thương Việt Nam
298	30	Tuất Ls	Phạm Thị Giót	2.789.000	0031000124618	Phạm Thị Tuyết	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
299	31	Tuất Ls	Lê Thị Liễu	2.789.000	104872998819	Nguyễn Thị Hoa	NH TMCP Công thương Việt Nam
300	32	Tuất Ls	Phan Thị Tiến	2.789.000	6600195956666	Nguyễn Tuấn Hưng	NH TMCP Quan doi Ha noi
301	33	Tuất Ls	Đỗ Thị Ngò	2.789.000	105874941415	Nguyễn Văn Hoàn	NH TMCP Công thương Việt Nam
302	34	Tuất Ls	Phạm Thị Thu	2.789.000	1058839227	Phạm Thị Thu	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

303	35	Tuất Ls	Nguyễn Thị Nữ	2.789.000	0031000674098	Nguyễn Văn Bích	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
304	36	Tuất Ls	Nguyễn Thị Thiếc	2.789.000	0161001598611	Nguyễn Văn Thiệp	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
305	37	Tuất Ls	Nguyễn Thị Tấc	2.789.000	0031000483931	Trần Thị Châm	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
306	38	Tuất Ls	Trần Thị Dong	2.789.000	2510132452003	Đinh Văn Hoà	NH TMCP Quan doi Ha noi
307	39	Tuất Ls	Nguyễn Thị Còi	2.789.000	106873693918	Mai Thị Hạnh	NH TMCP Công thương Việt Nam
308	40	Tuất Ls	Nguyễn Thị Hòa	2.789.000	0031000247926	Nguyễn Văn Thức	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
309	41	Tuất Ls	Nguyễn Thị Vang	2.789.000	0031000247926	Nguyễn Văn Thức	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
310	42	Tuất Ls	Nguyễn Thị Cảnh	2.789.000	2113902023652	Nguyễn Văn Quang	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
311	43	Tuất Ls	Phạm Thị Giò	2.789.000	17807831	Lê Văn Hùng	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
312	44	Tuất Ls	Phạm Thị Hồng	2.789.000	2113208018796	Phạm Thị Hồng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
313	45	Tuất LS	Chu Thị Liễng	2.789.000	4112122006	Đoàn Thị Kiều Trang	NH TMCP Quan doi Ha noi
314	46	Tuất LS	Phạm Thị Xuyên	2.789.000	00375336001	Nguyễn Văn Hùng	NH TMCP Tien Phong hoi so chinh
315	47	Tuất LS	Nguyễn Thị Thức	2.789.000	2113249006400	Nguyễn Thị Thức	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
316	48	Tuất LS	Phạm Tuấn Việt	2.789.000	2113249006416	Phạm Tuấn Việt	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
317	49	Tuất LS	Nguyễn Thị Chỉ	2.789.000	2113249006416	Phạm Tuấn Việt	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
318	50	Tuất LS	Phan Thị Mợi	2.789.000	0031000249453	Lê Thị Thu Lan	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
319	51	Tuất LS	Phạm Thị Mý	2.789.000	2113208007420	Phạm Thị Mý	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
320	52	Tuất LS	Trương Thị Khuyên	2.789.000	688812121966	Vũ Đức Hải	NH TMCP Quan doi Ha noi
321	53	Tuất LS	Lưu Thị Nhẫn	2.789.000	0902032072	Phạm Văn Luyện	NH TMCP An Bình Hội sở chính
322	54	Tuất LS	Phạm Thị Xuân	2.789.000	108004527644	Nguyễn Văn Biển	NH TMCP Công thương Việt Nam
323	55	Tuất LS	Vũ Thị Bé	2.789.000	2113249007221	Vũ Thị Bé	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
324	56	Tuất LS	Đặng Thị Nhuy	2.789.000	0031000360153	Bùi Thị Dương	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
325	57	Tuất LS	Lưu Thị Vẫy	2.789.000	0031000293601	Vũ Minh Yến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
326	58	Tuất LS	Nguyễn Thị Xem	2.789.000	0376036021	Lâm Thị Hướng	NH TMCP Quan doi Ha noi
327	59	Tuất LS	Phạm Thị Cậy	2.789.000	3220187	Đỗ Thị Thủy	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
328	60	Tuất LS	LIỄU THỊ LUYÊN	2.789.000	1037593594	LIỄU THỊ LUYÊN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
329	61	Tuất LS	NGUYỄN THỊ LAN	2.789.000	1037593600	NGUYỄN THỊ LAN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
330	62	Tuất LS	PHẠM THỊ QUY	2.789.000	1037594932	PHẠM THỊ QUY	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

331	63	Tuất LS	TRỊNH THỊ HỒNG	2.789.000	1037594921	TRỊNH THỊ HỒNG	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
332	64	Tuất LS	VŨ THỊ HÀ	2.789.000	1037594703	VŨ THỊ HÀ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
333	65	Tuất LS	VŨ THỊ SỲ	2.789.000	1037593595	VŨ THỊ SỲ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
334	66	Tuất LS	VŨ THỊ TẺM	2.789.000	1037593793	VŨ THỊ TẺM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
335	67	Tuất LS	NGUYỄN THỊ KÍNH	2.789.000	1021308708	NGUYỄN THỊ KÍNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
336	68	Tuất LS	NGUYỄN THỊ [illegible]	2.789.000	1038272990	NGUYỄN THỊ LOAN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
337	69	Tuất LS	PHẠM THỊ BẺO	2.789.000	1036891739	PHẠM THỊ BẺO	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
338	70	Tuất LS	NGUYỄN THỊ THÔN	2.789.000	2113249001385	NGUYỄN THỊ THÔNG	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
339	71	Tuất LS	PHAN THỊ CHẢ	2.789.000	2113249000478	PHAN THỊ CHẢ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
340	72	Tuất LS	PHẠM THỊ LUI	2.789.000	00001361342	TRẦN THỊ THANH	NH TMCP Tien Phong hoi so chinh
341	73	Tuất LS	Nguyễn Thị Hoãn	2.789.000	105881582799	Nguyễn Bá Tý	NH TMCP Công thương Việt Nam
342	74	Tuất LS	Nguyễn Thị Nhài	2.789.000	2113010041963	Phạm Thị Lý	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
343	75	Tuất LS	Nguyễn Thị Duyên	2.789.000	104881582806	Nguyễn Thị Duyên	NH TMCP Công thương Việt Nam
344	**1**	**Người phục vụ**	Lưu Thị Thu	2.789.000	1023607919	Phạm Thế Hiệp	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
345	2	Người phục vụ	Đoàn Đình Trượng	2.789.000	2113208007261	Đoàn Văn Quốc	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
346	3	Người phục vụ	Hoàng Thị Thùy	2.789.000	2113249013326	Hoàng Thị Thùy	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
347	4	Người phục vụ	HOÀNG VĂN [illegible]	2.789.000	1018505680	HOÀNG VĂN NGHIÊM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
348	5	Người phục vụ	VŨ HUY THỤC	2.789.000	2113249000613	VŨ HUY THỤC	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
349	6	Người phục vụ	PHẠM VĂN HÀ	2.789.000	1037593332	PHẠM VĂN HÀ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
350	7	Người phục vụ	PHẠM CÔNG NHAI	2.789.000	1037593398	PHẠM CÔNG NHAI	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
351	8	Người phục vụ	Dương Đức Quang	2.789.000	9912990358	Dương Quang Vinh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
352	**1**	**Thương binh A 32%**	Phạm Anh Đệ	2.862.000	9934272093	Phạm Anh Đệ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
353	2	Thương binh A 32%	Nguyễn Thị Chuyền	2.862.000	106881582798	Nguyễn Thị Chuyền	NH TMCP Công thương Việt Nam
354	3	Thương binh A 32%	NGUYỄN ĐỨC XUÂ	2.862.000	2113249004138	NGUYỄN ĐỨC XUÂN	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
355	4	Thương binh A 32%	NGUYỄN NGỌC THI	2.862.000	8881459129	NGUYỄN NGỌC THIỆP	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
356	2	Quân nhân theo QĐ 142 - 16 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày 17/9/2024)	Đào Văn Dầu	2.836.709	19050303578011	Đào Văn Tiến	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính

357	3	Quân nhân theo QĐ 142 - 16 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày 17/9/2024)	Đoàn Công Chính	2.836.709	2113249014291	Đoàn Văn Chính	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
358	1	**Quân nhân theo QĐ 142 - 16 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày 17/9/2024)**	Nguyễn Minh Thành	2.838.000	2113249015186	Nguyễn Minh Thành	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
359	1	**Quân nhân theo QĐ 142; 16-17 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày 17/9/2024)**	Trương Văn Gượng	2.966.000	0001434409924	Phạm Thị Phương	NH TMCP Quan doi Ha noi
360	2	Quân nhân theo QĐ 142; 16-17 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày	Nguyễn Xuân Thủy	2.966.000	1046842336	Nguyễn Xuân Thủy	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
361	1	**Quân nhân theo QĐ 142; 17-18 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày 17/9/2024)**	Nguyễn Văn Phẳng	3.097.000	1012510058	Nguyễn Văn Phẳng	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
362	2	Quân nhân theo QĐ 142; 17-18 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày	Nguyễn Đăng Chiến	3.097.000	1047423962	Nguyễn Đăng Chiến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
363	3	Quân nhân theo QĐ 142; 17-18 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày	Bùi Duy Phôi	3.097.000	0789208718	Bùi Bắc Trung Nam	NH TMCP Quan doi Ha noi
364	4	Quân nhân theo QĐ 142; 17-18 năm (TT53/2024/TT-BQP ngày	Vũ Thị Yên	3.097.000	0031001154461	Nguyễn Thị Tươi	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
365	1	**QĐ 53-20N**	TRẦN VĂN VỤ	3.353.000	1037593401	TRẦN VĂN VỤ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
366	1	**Bệnh binh 41-50%**	Vũ Văn Quảng	2.911.000	2113208007334	Vũ Văn Quảng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
367	1	**Thương binh A 33%**	Nguyễn Hữu Kiểng	2.950.000	0031000251086	Nguyễn Thị Thiết	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
368	1	**Thương binh A 41%**	Phạm Văn Long	3.015.000	193682642	Phạm Thị Liễu	NH Việt Nam Thịnh Vượng HSC
369	1	**Thương binh A 34%**	MAI ĐÌNH VÁCH	3.040.000	1038528285	MAI ĐÌNH VÁCH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
370	1	**Thương binh A 35%**	Trần Văn Thịnh	3.132.000	2510122668668	Trần Thị Thu Vượng	NH TMCP Quan doi Ha noi
371	2	Thương binh A 35%	Nguyễn Tiến Thặng	3.132.000	2113208009556	Phạm Thị Kim	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
372	3	Thương binh A 35%	Trần Duy Hưng	3.132.000	0031000163175	Trần Thị Tình	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
373	4	Thương binh A 35%	Bùi Đình Lạng	3.132.000	0936586897	Bùi Lan Anh	NH Eximbank Hội sở
374	5	Thương binh A 35%	PHẠM QUANG	3.132.000	3982052788	PHẠM QUANG VINH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
375	1	**Thương binh B 43%**	PHẠM NGỌC BÍNH	3.163.000	043704060053736	PHẠM NGỌC BÍNH	NH TMCP Quốc tế Việt Nam Hội sở chính
376	1	**Thương binh A 36%**	Mai Văn Cang	3.217.000	2113249015259	Mai Văn Cang	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
377	2	Thương binh A 36%	Nguyễn Văn Yên	3.217.000	2113249014000	Nguyễn Văn Yên	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính

378	3	Thương binh A 36%	NGUYỄN VĂN NGA	3.217.000	28650577	NGUYỄN VĂN NGA	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
379	4	Thương binh A 36%	NGUYỄN THỊ LIÊN	3.217.000	1036678534	NGUYỄN THỊ LIÊN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
380	1	**Thương binh B 45%**	Phạm Văn Hành	3.304.000	2102205230724	Phạm Văn Hành	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
381	1	**Thương binh A 38%**	Trần Văn Thao	3.399.000	102881582792	Trần Văn Thao	NH TMCP Công thương Việt Nam
382	2	Thương binh A 38%	Hoàng Xuân Đích	3.399.000	9347057688	Hoàng Thị Yến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
383	3	Thương binh A 38%	Nguyễn Xuân Thẩm	3.399.000	2113249013072	Nguyễn Xuân Thẩm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
384	1	**CĐHH 41-60%**	Mai Anh Điều	3.542.000	02001018969859	Mai Thị Thu Hà	NHTMCP Hang hai Tru so chinh
385	2	CĐHH 41-60%	Nguyễn Hữu Kiểng	3.542.000	0031000251086	Nguyễn Thị Thiết	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
386	3	CĐHH 41-60%	Nguyễn Mạnh Hùng	3.542.000	0906046175	Nguyễn Mạnh Hùng	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
387	4	CĐHH 41-60%	Nguyễn Tiến Thặng	3.542.000	2113208009556	Phạm Thị Kim	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
388	5	CĐHH 41-60%	Nguyễn Văn Lai	3.542.000	0772251498	Nguyễn Văn Trung	NH TMCP Quan doi Ha noi
389	6	CĐHH 41-60%	Nguyễn Trọng Tấn	3.542.000	700006779767	Nguyễn Nhật Bổn	NH TNHH MTV Shinhan Việt Nam Hội sở chính
390	7	CĐHH 41-60%	Phạm Văn Hỷ	3.542.000	0857049333	Phạm Văn Quyền	NH TMCP Quan doi Ha noi
391	8	CĐHH 41-60%	Nguyễn Văn Minh	3.542.000	1046841139	Nguyễn Văn Minh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
392	9	CĐHH 41-60%	Bùi Văn Hải	3.542.000	1046844090	Bùi Văn Hải	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
393	10	CĐHH 41-60%	Hoàng Nhi Khế	3.542.000	2113208009901	Hoàng Nhi Khế	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
394	11	CĐHH 41-60%	Nguyễn Văn Bình	3.542.000	2368341	Nguyễn Thị Tâm	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
395	12	CĐHH 41-60%	Đinh Như Quỳnh	3.542.000	1048617164	Đinh Như Quỳnh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
396	13	CĐHH 41-60%	Nguyễn Trường	3.542.000	33707987	Nguyễn Trường Thanh	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
397	14	CĐHH 41-60%	Hoàng Đình Như	3.542.000	1013114140	Hoàng Đình Như	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
398	15	CĐHH 41-60%	Phạm Văn Hùng	3.542.000	2113208019130	Phạm Văn Hùng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
399	16	CĐHH 41-60%	Bùi Đình Chủ	3.542.000	1019626991	Bùi Đình Chủ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
400	17	CĐHH 41-60%	Nguyễn Thành Đoàn	3.542.000	0031000524071	Lưu Thị Mai	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
401	18	CĐHH 41-60%	Nguyễn Văn Sinh	3.542.000	101881582781	Nguyễn Văn Sinh	NH TMCP Công thương Việt Nam
402	19	CĐHH 41-60%	Trần Thanh Hải	3.542.000	109881582783	Trần Thanh Hải	NH TMCP Công thương Việt Nam
403	20	CĐHH 41-60%	Trần Đức Bình	3.542.000	108881582784	Trần Đức Bình	NH TMCP Công thương Việt Nam
404	21	CĐHH 41-60%	Lê Văn Phách	3.542.000	102881582778	Lê Văn Phách	NH TMCP Công thương Việt Nam
405	22	CĐHH 41-60%	Đồng Duy Khiên	3.542.000	104881582776	Đồng Duy Khiên	NH TMCP Công thương Việt Nam
406	23	CĐHH 41-60%	Trần Hữu Dương	3.542.000	106881582774	Đào Thị Thường	NH TMCP Công thương Việt Nam
407	24	CĐHH 41-60%	Trần Văn Thao	3.542.000	102881582792	Trần Văn Thao	NH TMCP Công thương Việt Nam
408	25	CĐHH 41-60%	Hoàng Đình Lê	3.542.000	100881582794	Hoàng Đình Lê	NH TMCP Công thương Việt Nam
409	26	CĐHH 41-60%	Nguyễn Xuân Bì	3.542.000	109881582795	Nguyễn Xuân Bì	NH TMCP Công thương Việt Nam
410	27	CĐHH 41-60%	Phạm Thế Hòa	3.542.000	2113205146492	Phạm Thế Hoà	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
411	28	CĐHH 41-60%	Trần Đức Thứ	3.542.000	2113249015380	Trần Đức Thứ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
412	29	CĐHH 41-60%	Đỗ Quang Liễu	3.542.000	9779262700	Đỗ Quang Liễu	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
413	30	CĐHH 41-60%	Nguyễn Văn Xuất	3.542.000	1023476927	Nguyễn Văn Phong	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
414	31	CĐHH 41-60%	Vũ Văn Khanh	3.542.000	19024875003019	Hoàng Thị Anh	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
415	32	CĐHH 41-60%	Bùi Ngọc Trình	3.542.000	21122209	Bùi Ngọc Trình	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
416	33	CĐHH 41-60%	Nguyễn Hoàng Uyên	3.542.000	1046114062	Nguyễn Hoàng Uyên	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

417	34	CĐHH 41-60%	Phạm Văn Thịnh	3.542.000	2113205161110	Phạm Văn Thịnh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
418	35	CĐHH 41-60%	Phạm Thế Phương	3.542.000	1013133099	Phạm Thế Phương	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
419	36	CĐHH 41-60%	Bùi Ngọc Sùng	3.542.000	32110000193060	Bùi Ngọc Sùng	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
420	37	CĐHH 41-60%	Nguyễn Hoàng Bình	3.542.000	1058839217	Nguyễn Hoàng Bình	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
421	38	CĐHH 41-60%	Phạm Văn Cuộc	3.542.000	0856610187	Nguyễn Thị Loan	NH Eximbank Hội sở
422	39	CĐHH 41-60%	Nguyễn Trọng Nghì	3.542.000	2113205121200	Nguyễn Trọng Nghì	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
423	40	CĐHH 41-60%	Mai Văn Thắng	3.542.000	2113208006269	Mai Văn Thắng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
424	41	CĐHH 41-60%	Trần Duy Hưng	3.542.000	0031000163175	Trần Thị Tình	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
425	42	CĐHH 41-60%	Trần Đức Đĩnh	3.542.000	0101010140288	Trần Thị Nguyệt	NH TMCP Quan doi Ha noi
426	43	CĐHH 41-60%	Phạm Thanh Thế	3.542.000	0031000177560	Phạm Phú Tư	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
427	44	CĐHH 41-60%	Nguyễn Văn Tập	3.542.000	2630112296008	Nguyễn Văn Hưng	NH TMCP Quan doi Ha noi
428	45	CĐHH 41-60%	Phạm Trung Thăng	3.542.000	2113208018721	Phạm Trung Thăng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
429	46	CĐHH 41-60%	Bùi Đình Lạng	3.542.000	0936586897	Bùi Lan Anh	NH Eximbank Hội sở
430	47	CĐHH 41-60%	Hoàng Xuân Đích	3.542.000	9347057688	Hoàng Thị Yến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
431	48	CĐHH 41-60%	Nguyễn Trọng Thuận	3.542.000	2113208018931	Nguyễn Trọng Thuận	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
432	49	CĐHH 41-60%	Mai Trung Tâm	3.542.000	2113208018694	Mai Trung Tâm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
433	50	CĐHH 41-60%	Nguyễn Xuân Liệu	3.542.000	2113249007113	Nguyễn Xuân Liệu	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
434	51	CĐHH 41-60%	Nguyễn Xuân Thẩm	3.542.000	2113249013072	Nguyễn Xuân Thẩm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
435	52	CĐHH 41-60%	Nguyễn Hữu Mai	3.542.000	2113205128239	Nguyễn Hữu Mai	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
436	53	CĐHH 41-60%	Đinh Xuân Duệ	3.542.000	2113205060026	Đinh Xuân Duệ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
437	54	CĐHH 41-60%	Phạm Huy Toàn	3.542.000	2113249010630	Phạm Huy Toàn	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
438	55	CĐHH 41-60%	Phạm Văn Bình	3.542.000	2113208007290	Phạm Văn Bình	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
439	56	CĐHH 41-60%	Ngô Xuân Mạnh	3.542.000	2113208014209	Ngô Xuân Mạnh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
440	57	CĐHH 41-60%	Trần Hữu Nhuận	3.542.000	2113208014092	Trần Hữu Nhuận	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
441	58	CĐHH 41-60%	Lưu Văn Đơ	3.542.000	2113249014790	Lưu Văn Đơ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
442	59	CĐHH 41-60%	BÙI XUÂN HÒA	3.542.000	1037594701	BÙI XUÂN HÒA	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
443	60	CĐHH 41-60%	NGUYỄN ĐỨC	3.542.000	1037594638	NGUYỄN ĐỨC ĐỈNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
444	61	CĐHH 41-60%	NGUYỄN VĂN	3.542.000	1037593397	NGUYỄN VĂN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
445	62	CĐHH 41-60%	LƯƠNG VĂN LỰA	3.542.000	1037593597	LƯƠNG VĂN LỰA	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
446	63	CĐHH 41-60%	NGUYỄN ĐỨC KÍNH	3.542.000	2113249003975	NGUYỄN ĐỨC KÍNH	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
447	64	CĐHH 41-60%	NGUYỄN VĂN PHƯ	3.542.000	2113249002683	NGUYỄN VĂN PHƯƠN	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
448	65	CĐHH 41-60%	NGUYỄN NGỌC THI	3.542.000	8881459129	NGUYỄN NGỌC THIỆP	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
449	66	CĐHH 41-60%	MAI THANH ĐIỆP	3.542.000	1037594862	MAI THANH ĐIỆP	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
450	67	CĐHH 41-60%	PHẠM VĂN GIÁM	3.542.000	1037594641	PHẠM VĂN GIÁM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
451	68	CĐHH 41-60%	NGUYỄN VĂN	3.542.000	0410158823263	NGUYỄN VĂN CHEN	NH TMCP Quan doi Ha noi
452	69	CĐHH 41-60%	DƯƠNG QUANG TR	3.542.000	1038525682	DƯƠNG QUANG TRUN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
453	70	CĐHH 41-60%	NGUYỄN THẾ VINH	3.542.000	32110000874301	NGUYỄN THẾ VINH	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
454	1	**Thương binh A 40%**	NGUYỄN MINH UẤN	3.576.000	1036891920	NGUYỄN MINH UẤN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
455	1	**Bệnh Binh Dưới 61%**	Trần Đức Bình	3.627.000	108881582784	Trần Đức Bình	NH TMCP Công thương Việt Nam

456	1	**Thương binh A 41%**	**Nguyễn Mạnh Hùng**	**3.667.000**	**0906046175**	**Nguyễn Mạnh Hùng**	**NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam**
457	2	Thương binh A 41%	Nguyễn Văn Tại	3.667.000	1046840574	Nguyễn Văn Tại	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
458	3	Thương binh A 41%	Nguyễn Thế Nghĩa	3.667.000	2113208007363	Nguyễn Thế Nghĩa	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
459	4	Thương binh A 41%	Đinh Như Quỳnh	3.667.000	1048617164	Đinh Như Quỳnh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
460	5	Thương binh A 41%	Trần Đức Bí	3.667.000	101881582793	Trần Đức Bí	NH TMCP Công thương Việt Nam
461	6	Thương binh A 41%	Nguyễn Văn Xuất	3.667.000	1023476927	Nguyễn Văn Phong	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
462	7	Thương binh A 41%	Nguyễn Văn Thuận	3.667.000	2018198799999	Nguyễn Văn Thuận	NH TMCP Quan doi Ha noi
463	8	Thương binh A 41%	Trần Văn Lập	3.667.000	0031000224421	Trần Thị Dung	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
464	9	Thương binh A 41%	Phạm Huy Toàn	3.667.000	2113249010630	Phạm Huy Toàn	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
465	10	Thương binh A 41%	Nguyễn Phúc Hải	3.667.000	2113208001951	Nguyễn Phúc Hải	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
466	11	Thương binh A 41%	Nguyễn Thành Khung	3.667.000	2113205111980	Nguyễn Thành Khung	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
467	12	Thương binh A 41%	Nguyễn Văn Sửa	3.667.000	2113205128222	Nguyễn Văn Sửa	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
468	13	Thương binh A 41%	Đoàn Văn Thành	3.667.000	2113205120374	Đoàn Văn Thành	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
469	14	Thương binh A 41%	Vũ Văn Sửu	3.667.000	2113208018410	Vũ Văn Sửu	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
470	15	Thương binh A 41%	LÊ VĂN SÍNH	3.667.000	1037594869	LÊ VĂN SÍNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
471	16	Thương binh A 41%	NGUYỄN MINH	3.667.000	1037594637	NGUYỄN MINH HOẠT	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
472	17	Thương binh A 41%	MAI THANH ĐIỆP	3.667.000	1037594862	MAI THANH ĐIỆP	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
473	1	**Thương binh A 42%**	Nguyễn Văn Mận	3.753.000	19035204559014	Nguyễn Văn Tuyền	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
474	2	Thương binh A 42%	PHAM XUAN YENG	3.753.000	1037594924	PHẠM XUÂN YÊNG	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
475	1	**Thương binh A 45%**	Bùi Tiến Chích	4.024.000	1023009206	Nguyễn Thị Biển	NH TMCP Quan doi Ha noi
476	2	Thương binh A 45%	Chu Đức Xiếc	4.024.000	1046842655	Chu Đức Xiếc	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
477	3	Thương binh A 45%	Lê Minh Đường	4.024.000	832628219192	Lê Minh Đường	NHTMCP Lộc Phát Việt Nam CN Hà Nội
478	4	Thương binh A 45%	Trần Đức Cảnh	4.024.000	0031000202417	Trần Thị Thảo	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
479	5	Thương binh A 45%	Nguyễn Hoàng Đức	4.024.000	2113208017400	Nguyễn Hoàng Đức	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
480	6	Thương binh A 45%	CHU ĐỨC VỌNG	4.024.000	1037666983	CHU ĐỨC VỌNG	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
481	7	Thương binh A 45%	Nguyễn Văn Chược	4.024.000	2113208007413	Nguyễn Văn Chược	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
482	1	Thương binh A 46%	Đào Xuân Tới	4.113.000	10523465860015	Lê Thị Vân Anh	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
483	1	**Thương binh A 49%**	Phạm Ngọc Bính	4.382.000	2113208001417	Phạm Ngọc Bính	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
484	2	Thương binh A 49%	VŨ KIM NGỌC	4.382.000	0903239139	VŨ KIM NGỌC	NH TMCP Quan doi Ha noi
485	1	**Thương binh A 51%**	Đoàn Văn Tấn	4.561.000	1053382631	Đoàn Văn Tấn	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
486	2	Thương binh A 51%	Lê Thành Cố	4.561.000	0031000378086	Lê Thị Tươi	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
487	3	Thương binh A 51%	Nguyễn Văn Hy	4.561.000	1043329228	Nguyễn Văn Hy	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
488	4	Thương binh A 51%	Nguyễn Văn Xế	4.561.000	19027156882018	Nguyễn Văn Tuấn	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
489	5	Thương binh A 51%	Đào Văn Minh	4.561.000	0031000202581	Vũ Thị Thanh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
490	6	Thương binh A 51%	NGUYỄN HUY	4.561.000	12968757	NGUYỄN HUY HÙNG	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
491	7	Thương binh A 51%	ĐẶNG ĐỨC ĐOÀN	4.561.000	2113249002018	ĐẶNG ĐỨC ĐOÀN	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
492	8	Thương binh A 51%	PHẠM VĂN GIẢM	4.561.000	1037594641	PHẠM VĂN GIẢM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
493	9	Thương binh A 51%	Vũ Thế Ăm	4.561.000	19031190475011	Đồng Thị Hồng Lý	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
494	1	**Bệnh Binh 61-70%**	**Đoàn Văn Tấn**	**4.622.000**	**1053382631**	**Đoàn Văn Tấn**	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

495	2	Bệnh Binh 61-70%	Trần Kiến Thiết	4.622.000	106004551011	Trần Khánh Linh	NH TMCP Công thương Việt Nam
496	3	Bệnh Binh 61-70%	Chu Đức Bảo	4.622.000	1012533995	Chu Thị Nhung	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
497	4	Bệnh Binh 61-70%	Đồng Đức Lận	4.622.000	02001016651374	Đồng Đức Lận	NHTMCP Hang hai Tru so chinh
498	5	Bệnh Binh 61-70%	Chu Đức Xiếc	4.622.000	1046842655	Chu Đức Xiếc	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
499	6	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Hữu Cốc	4.622.000	1046843276	Nguyễn Hữu Cốc	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
500	7	Bệnh Binh 61-70%	Phạm Hữu Phương	4.622.000	1046843856	Phạm Hữu Phương	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
501	8	Bệnh Binh 61-70%	Mai Văn Lật	4.622.000	1047422072	Mai Văn Lật	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
502	9	Bệnh Binh 61-70%	Ngô Quang Dụy	4.622.000	1047015269	Ngô Quang Dụy	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
503	10	Bệnh Binh 61-70%	Hoàng Đình Như	4.622.000	1013114140	Hoàng Đình Như	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
504	11	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Sỹ Hiệp	4.622.000	2113205086173	Nguyễn Sỹ Hiệp	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
505	12	Bệnh Binh 61-70%	Lê Quang Trong	4.622.000	1013131692	Lê Quang Trong	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
506	13	Bệnh Binh 61-70%	Phạm Thế Bình	4.622.000	0916552768	Phạm Thế Bình	NH TMCP Quan doi Ha noi
507	14	Bệnh Binh 61-70%	Đặng Xuân Chung	4.622.000	2630110117001	Đặng Xuân Chung	NH TMCP Quan doi Ha noi
508	15	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Thành Đoàn	4.622.000	0031000524071	Lưu Thị Mai	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
509	16	Bệnh Binh 61-70%	Trần Đăng Khoa	4.622.000	105881582775	Trần Đăng Khoa	NH TMCP Công thương Việt Nam
510	17	Bệnh Binh 61-70%	Trần Hữu Dương	4.622.000	106881582774	Đào Thị Thường	NH TMCP Công thương Việt Nam
511	18	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Văn Vinh	4.622.000	103881582791	Nguyễn Văn Vinh	NH TMCP Công thương Việt Nam
512	19	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Văn Hoà	4.622.000	107881582803	Nguyễn Văn Hoà	NH TMCP Công thương Việt Nam
513	20	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Minh Công	4.622.000	1046639067	Nguyễn Minh Công	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
514	21	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Văn Vẫy	4.622.000	1013108750	Nguyễn Văn Vẫy	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
515	22	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Đình Đĩa	4.622.000	1030957522	Nguyễn Đình Đĩa	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
516	23	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Văn Tảo	4.622.000	1018333824	Nguyễn Văn Linh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
517	24	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Hoàng Uyên	4.622.000	1046114062	Nguyễn Hoàng Uyên	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
518	25	Bệnh Binh 61-70%	Phạm Thế Phương	4.622.000	1013133099	Phạm Thế Phương	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
519	26	Bệnh Binh 61-70%	Phạm Quang Liệu	4.622.000	0966756669	Phạm Quang Đức	NH TMCP Quan doi Ha noi
520	27	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Đình Mai	4.622.000	19037847827019	Nguyễn Hồng Biên	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
521	28	Bệnh Binh 61-70%	Phạm Văn Cuộc	4.622.000	0856610187	Nguyễn Thị Loan	NH Eximbank Hội sở
522	29	Bệnh Binh 61-70%	Lâm Ngọc Kim	4.622.000	8140180562530	Lâm Ngọc Cương	NH TMCP Quan doi Ha noi
523	30	Bệnh Binh 61-70%	Phạm Văn Phát	4.622.000	10922264543013	Hoàng Thị Lan Anh	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
524	31	Bệnh Binh 61-70%	Phan Chính Quang	4.622.000	0986145045	Phan Chính Khoa	NH TMCP Quan doi Ha noi
525	32	Bệnh Binh 61-70%	Trần Đức Đĩnh	4.622.000	0101010140288	Trần Thị Nguyệt	NH TMCP Quan doi Ha noi
526	33	Bệnh Binh 61-70%	Nguyễn Ngọc An	4.622.000	3100000934252998	Nguyễn Ngọc An	Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Hội sở chính
527	34	Bệnh Binh 61-70%	Mai Trung Tâm	4.622.000	2113208018694	Mai Trung Tâm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
528	35	Bệnh binh 61-70%	Phạm Hồng Vãng	4.622.000	2113208019391	Phạm Hồng Vãng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
529	36	Bệnh binh 61-70%	Đinh Xuân Duệ	4.622.000	2113205060026	Đinh Xuân Duệ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
530	37	Bệnh binh 61-70%	Tạ Ngọc Thoa	4.622.000	6868578368	Tạ Ngọc Thoa	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
531	38	Bệnh binh 61-70%	Vũ Văn Hải	4.622.000	2113249010573	Vũ Văn Hải	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
532	39	Bệnh binh 61-70%	Lưu Văn Thao	4.622.000	2102205230747	Lưu Văn Thao	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
533	40	Bệnh binh 61-70%	Trịnh Văn Đông	4.622.000	3210893421	Trịnh Đức Duy	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam

534	41	Bệnh binh 61-70%	Phạm Quang Vinh	4.622.000	2113208019385	Phạm Quang Vinh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
535	42	Bệnh binh 61-70%	HOÀNG NGỌC SƠN	4.622.000	1037593307	HOÀNG NGỌC SƠN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
536	43	Bệnh binh 61-70%	NGUYỄN THẾ	4.622.000	1037593796	NGUYỄN THẾ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
537	44	Bệnh binh 61-70%	NGUYỄN VĂN	4.622.000	1037594128	NGUYỄN VĂN BÌNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
538	45	Bệnh binh 61-70%	HÀ VĂN SÁNG	4.622.000	5441371	HÀ VĂN SÁNG	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
539	46	Bệnh binh 61-70%	PHẠM HỒNG ĐÍNH	4.622.000	8851373337	PHẠM HỒNG ĐÍNH	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
540	47	Bệnh binh 61-70%	VŨ THANH KHÔI	4.622.000	00001361347	VŨ THANH KHÔI	NH TMCP Tien Phong hoi so chinh
541	48	Bệnh binh 61-70%	NGUYỄN VĂN CHÍN	4.622.000	2113249002500	NGUYỄN VĂN CHÍNH	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
542	49	Bệnh binh 61-70%	NGUYỄN VĂN	4.622.000	0410158823263	NGUYỄN VĂN CHEN	NH TMCP Quan doi Ha noi
543	1	**Thương binh A 52%**	NGUYỄN THẾ THƯỜ	4.650.000	1037593796	NGUYỄN THẾ THƯỜN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
544	1	**Thương binh A 55%**	Lê Đức Toàn	4.918.000	19033964176015	Nguyễn Thị Dung	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
545	2	Thương binh A 55%	Dương Hồng Thành	4.918.000	1036715813	Dương Hồng Thành	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
546	1	**CĐHH 61-80%**	Nguyễn Văn Hảo	4.964.000	1044383471	Nguyễn Văn Hảo	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
547	2	CĐHH 61-80%	Lê Trường Sản	4.964.000	9367901999	Lê Thị Luyến	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
548	3	CĐHH 61-80%	Nguyễn Văn Cồng	4.964.000	19025517720015	Nguyễn Văn Tân	NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam Hội sở chính
549	4	CĐHH 61-80%	Nguyễn Xuân Đỉnh	4.964.000	100881582782	Nguyễn Xuân Đỉnh	NH TMCP Công thương Việt Nam
550	5	CĐHH 61-80%	Nguyễn Văn Nhã	4.964.000	2113208006223	Nguyễn Văn Nhã	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
551	6	CĐHH 61-80%	Nguyễn Hoàng Quảng	4.964.000	2113205143370	Nguyễn Hoàng Quảng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
552	7	CĐHH 61-80%	Lê Thanh Cảnh	4.964.000	2113208015520	Lê Thanh Cảnh	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
553	8	CĐHH 61-80%	Nguyễn Trọng Thảo	4.964.000	2113208018800	Nguyễn Trọng Thảo	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
554	9	CĐHH 61-80%	Phạm Ngọc Tất	4.964.000	2113208006180	Phạm Ngọc Tất	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
555	10	CĐHH 61-80%	Đỗ Trọng Tuyền	4.964.000	2113249007816	Đỗ Trọng Tuyền	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
556	11	CĐHH 61-80%	Lê Văn Hoan	4.964.000	2113205129327	Lê Văn Hoan	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
557	1	**Tuất Ndlstn**	Nguyễn Thị Huệ	5.020.000	8882385078	Nguyễn Văn Hiệp	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
558	1	**Bệnh binh 71-80%**	Đoàn Văn Hoan	5.329.000	2113208001627	Đoàn Văn Hoan	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
559	2	Bệnh binh 71-80%	TRƯƠNG ĐÌNH	5.329.000	1037594867	TRƯƠNG ĐÌNH	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
560	1	**Thương binh A 61%**	Hoàng Văn Dũng	5.450.000	0904553463	Hoàng Văn Dũng	NH TMCP Quan doi Ha noi
561	2	Thương binh A 61%	Nguyễn Văn Bình	5.450.000	2368341	Nguyễn Thị Tâm	NH TMCP Á Châu Hội sở chính
562	3	Thương binh A 61%	Nguyễn Văn Cầu	5.450.000	32110000087710	Nguyễn Văn Tuyên	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam
563	4	Thương binh A 61%	Bùi Đình Chủ	5.450.000	1019626991	Bùi Đình Chủ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
564	5	Thương binh A 61%	Nguyễn Văn Thuận	5.450.000	104881582790	Nguyễn Văn Thuận	NH TMCP Công thương Việt Nam
565	6	Thương binh A 61%	Trần Hải Thoàn	5.450.000	2530101172003	Mai Thị Ngân	NH TMCP Quan doi Ha noi
566	7	Thương binh A 61%	Vũ Duy Hinh	5.450.000	106877887131	Vũ Duy Hinh	NH TMCP Công thương Việt Nam
567	8	Thương binh A 61%	Đinh Xuân Duệ	5.450.000	2113205060026	Đinh Xuân Duệ	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
568	9	Thương binh A 61%	BÙI BÁ ÂN	5.450.000	1037593790	BÙI BÁ ÂN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
569	10	Thương binh A 61%	NGUYỄN ĐỨC	5.450.000	1037594934	NGUYỄN ĐỨC MIỆN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
570	11	Thương binh A 61%	NGUYỄN HUY DU	5.450.000	1037593795	NGUYỄN HUY DU	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
571	12	Thương binh A 61%	NGUYỄN XUÂN	5.450.000	1037593530	NGUYỄN XUÂN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
572	13	Thương binh A 61%	ĐÀO XUÂN LƯỢNG	5.450.000	1036893152	ĐÀO XUÂN LƯỢNG	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam

573	14	Thương binh A 61%	DƯƠNG QUANG TR	5.450.000	1038525682	DƯƠNG QUANG TRUN	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
574	1	**Thương binh A 66%**	Phạm Văn Đáng	5.902.000	2113249007063	Phạm Văn Đáng	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
575	1	**Thương binh A 68%**	TẠ VĂN HOA	6.081.000	2113249004700	TẠ VĂN HOA	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
576	1	**Da Cam 81%**	Nguyễn Thị Hòa	6.358.000	0857049333	Phạm Văn Quyền	NH TMCP Quan doi Ha noi
577	2	Da Cam 81%	Trần Đức Bạt	6.358.000	686804101987	Nguyễn Thị Thương	NH TMCP Quan doi Ha noi
578	3	Da Cam 81%	Phạm Văn Năm	6.358.000	2113208001968	Phạm Văn Năm	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
579	1	**CĐHH 81%-100%**	**Dương Đức Quang**	**7.757.000**	9912990358	Dương Quang Vinh	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
580	1	**Thương binh A 81%**	Phạm Thế Hải	8.639.000	1023607919	Phạm Thế Hiệp	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
581	2	Thương binh A 81%	HOÀNG VĂN	8.639.000	1018505680	HOÀNG VĂN NGHIÊM	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
582	3	Thương binh A 81%	VŨ HUY THỤC	8.639.000	2113249000613	VŨ HUY THỤC	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
583	4	Thương binh A 81%	PHẠM CÔNG NHAI	8.639.000	1037593398	PHẠM CÔNG NHAI	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
584	1	**Thương binh A 82%**	Nguyễn Văn Huê	8.731.000	2113249013326	Hoàng Thị Thùy	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
585	1	**Thương binh A 85%**	Đoàn Văn Quốc	9.000.000	2113208007261	Đoàn Văn Quốc	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính
586	1	**Thương binh A 94%**	PHẠM VĂN HÀ	9.797.000	1037593332	PHẠM VĂN HÀ	NHTMCP Ngoai Thuong Viet Nam
		Cộng: 586		1.745.187.418			

Bằng chữ: Một tỷ bẩy trăm bốn mươi lăm nghìn một trăm tám mươi bẩy nghìn bốn trăm mười tám đồng./.

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN	PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI TRƯỞNG PHÒNG
Hoàng Duy Quyết	Nguyễn Thị Mai	Hoàng Văn Nguyên